

Bộ trưởng Bộ Tư pháp Nguyễn Hải Ninh: Nghị quyết 66 thực sự là “lời hiệu triệu” cho một cuộc cải cách thể chế sâu sắc

06:30 19/01/2026

Ngày 30/4/2025, Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 66-NQ/TW về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới. Kết quả thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW đến nay đã tạo được chuyển biến rõ nét với nhiều nội dung đột phá trong công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế, pháp luật, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước.



Ủy viên Trung ương Đảng, Bộ trưởng Bộ Tư pháp Nguyễn Hải Ninh

Nhân dịp Đại hội lần thứ XIV của Đảng, Ủy viên Trung ương Đảng, Bộ trưởng Bộ Tư pháp Nguyễn Hải Ninh đã có cuộc trao đổi với báo chí về những thành quả trong gần 1 năm triển khai Nghị quyết số 66-NQ/TW.

Ban hành nhiều quyết sách chiến lược, chưa có tiền lệ trong công tác xây dựng pháp luật

Xin Bộ trưởng cho biết một số kết quả nổi bật trong thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW năm 2025 vừa qua? Những kết quả này đã tạo ra cuộc cải cách thể chế mang tính bước ngoặt chưa, thưa Bộ trưởng?

Ngay sau khi Nghị quyết số 66-NQ/TW được ban hành, ngày 18/5/2025, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã tổ chức Hội nghị toàn quốc quán triệt nội dung của Nghị quyết với sự tham gia của hơn 1,5 triệu cán bộ, đảng viên với hình thức trực tiếp và trực tuyến tới 37.000 điểm cầu ở Trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã, cơ quan, đơn vị trên cả nước. Đảng ủy Quốc hội đã ban hành Kế hoạch số 28-KH/ĐUQH ngày 16/5/2025 về triển khai thực hiện Nghị quyết 66-NQ/TW. Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 140/NQ-CP ngày 17/5/2025 về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW của Bộ Chính trị, trong đó, xác định 49 nhiệm vụ với lộ trình, tiến độ cụ thể. Tất cả 22 bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, 34 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã ban hành Chương trình hoặc Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết, trong đó, một số bộ, ngành, địa phương đã thành lập Ban Chỉ đạo triển khai Nghị quyết số 66-NQ/TW.

Bám sát sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng, các định hướng trong Nghị quyết số 66-NQ/TW, Quốc hội, Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, các cơ quan hữu quan đã nỗ lực, trách nhiệm đổi mới tư duy xây dựng pháp luật, phối hợp chặt chẽ, kịp thời thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng, các nghị quyết chiến lược của Bộ Chính trị, tạo hành lang pháp lý đầy đủ, đáp ứng yêu cầu sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, xây dựng và vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, cải cách thủ tục hành chính, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, khơi thông nguồn lực cho phát triển đất nước.

Nghị quyết số 66-NQ/TW là cơ sở chính trị quan trọng để các cơ quan có thẩm quyền ra nhiều quyết sách chiến lược, chưa có tiền lệ trong công tác xây dựng pháp luật, xóa bỏ tư duy “không quản được thì cấm”, đưa thể chế từ “điểm nghẽn của điểm nghẽn” thành lợi thế cạnh tranh quốc gia, mở đường cho kiến tạo phát triển. Đặc biệt, đã hoàn thành mục tiêu “năm 2025, cơ bản hoàn thành việc tháo gỡ những “điểm nghẽn” do quy định pháp luật” được xác định tại Nghị quyết số 66-NQ/TW của Bộ Chính trị.

Quốc hội, Chính phủ, các bộ, ngành và địa phương đã chủ động, linh hoạt đổi mới phương thức hoạt động, sáng tạo trong triển khai thực hiện chức năng, nhiệm vụ, thích ứng với tình hình thực tiễn để hoàn thành khối lượng công việc lập pháp lớn, đồ sộ của nhiệm kỳ. Đáng chú ý, chỉ riêng trong năm 2025, Chính phủ đã trình Quốc hội thông qua Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của

Hiến pháp năm 2013; 99 luật, nghị quyết quy phạm pháp luật - một số lượng kỷ lục các dự án, dự thảo luật, nghị quyết; Chính phủ đã ban hành 377 nghị định, nghị quyết quy phạm pháp luật; các bộ, ngành đã soạn thảo, trình ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền 1.404 văn bản - nhiều nhất trong cả nhiệm kỳ; các địa phương đã ban hành 13.000 văn bản quy phạm pháp luật.

Công tác thi hành pháp luật được quan tâm chỉ đạo, bám sát Nghị quyết số 66-NQ/TW, chú trọng rà soát, tháo gỡ các điểm nghẽn pháp luật, cải cách thủ tục hành chính, nhất là trong các lĩnh vực liên quan trực tiếp đến đời sống Nhân dân như đất đai, môi trường, y tế, giáo dục, khoa học - công nghệ, an sinh xã hội... Công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hợp nhất, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật ngày càng đi vào nền nếp và có chuyển biến căn bản. Cơ chế đối thoại, tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân và doanh nghiệp được các bộ, ngành chú trọng thực hiện với kết quả nổi bật. Những vướng mắc trong cơ chế tài chính cho công tác xây dựng pháp luật đã được tháo gỡ...

Có thể khẳng định, Nghị quyết số 66-NQ/TW đánh dấu bước đột phá chiến lược trong đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật, thực sự là “lời hiệu triệu” cho một cuộc cải cách thể chế sâu sắc, góp phần hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa theo hướng hiện đại, hiệu lực, hiệu quả và lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm. Việc triển khai Nghị quyết đã tác động toàn diện và mạnh mẽ tới công tác hoàn thiện thể chế, pháp luật của cả hệ thống chính trị từ Trung ương tới địa phương, được các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị, đông đảo tầng lớp Nhân dân, đội ngũ luật gia, luật sư, cộng đồng doanh nghiệp đồng tình, đón nhận và hưởng ứng. Kết quả thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW đã tạo được chuyển biến rõ nét với nhiều nội dung đột phá trong công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế, pháp luật, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước.

Thành tựu như Bộ trưởng vừa nêu là rất rõ nét. Nhưng theo ông, có những hạn chế nào cần lưu ý để các chủ trương đột phá của Nghị quyết số 66-NQ/TW đi vào cuộc sống, đưa thể chế trở thành nguồn lực cạnh tranh quốc gia bền vững?

Bên cạnh những kết quả trên đây thì việc xây dựng chương trình, kế hoạch hành động triển khai thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 140/NQ-CP của Chính phủ tại một số bộ, ngành, địa phương còn chậm. Công tác xây dựng, hoàn thiện pháp luật có nơi, có chỗ chưa được quan tâm đúng mức. Còn tình trạng chậm ban hành văn bản quy định chi tiết thi hành luật, pháp lệnh.

Hệ thống pháp luật hiện nay còn thiếu một thiết kế tổng thể để đáp ứng những yêu cầu đặt ra trong tình hình mới, đặc biệt là những yêu cầu đặt ra từ phát

triển kinh tế - xã hội, chuyển đổi số, hội nhập quốc tế và đổi mới mô hình quản trị quốc gia.

Ngoài ra, công tác tổ chức thi hành pháp luật vẫn là khâu yếu. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, truyền thông chính sách ở một số cơ quan, đơn vị còn mang tính hình thức, chưa linh hoạt theo sát các vấn đề dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội. Ứng dụng chuyển đổi số ở một số cơ quan chưa được đầu tư đồng bộ, hạ tầng công nghệ và cơ sở dữ liệu pháp luật một số nơi chưa hoàn thiện, chưa thuận lợi cho việc tra cứu, xử lý thông tin...

Rà soát, thể chế hóa ngay những quan điểm, chủ trương lớn trong Văn kiện Đại hội Đảng thành pháp luật

Năm 2026 là năm đầu tiên triển khai Nghị quyết Đại hội lần thứ XIV của Đảng và cũng là năm bản lề trong việc tiếp tục triển khai Nghị quyết số 66-NQ/TW. Vậy đâu là những trọng tâm ưu tiên lớn trong năm 2026, thưa Bộ trưởng?

Năm 2026 có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong việc hiện thực hóa các nghị quyết của Đảng. Trọng tâm ưu tiên hàng đầu là tập trung lãnh đạo, chỉ đạo để rà soát, thể chế hóa ngay các chủ trương lớn nêu trong văn kiện Đại hội XIV và 9 Nghị quyết chiến lược của Bộ Chính trị, bám sát Chương trình công tác năm 2026 của Ban Chỉ đạo Trung ương về hoàn thiện thể chế, pháp luật. Tập trung xây dựng “Chiến lược hoàn thiện hệ thống pháp luật trong kỷ nguyên mới” tiến tới mục tiêu hoàn thiện hệ thống pháp luật với cấu trúc hợp lý, đầy đủ, dân chủ, công bằng, đồng bộ, thống nhất, công khai, minh bạch, khả thi, ổn định. Đồng thời, làm cơ sở để định hướng xây dựng các Định hướng lập pháp nhiệm kỳ và chương trình lập pháp hằng năm bảo đảm tính chủ động, linh hoạt và thích ứng với yêu cầu của thực tiễn trong kỷ nguyên mới.

Bên cạnh đó, năm 2026 cần tập trung sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp và xử lý các văn bản được điều chỉnh bởi Nghị quyết của Chính phủ, Ủy ban Thường vụ Quốc hội theo cơ chế đặc biệt, xử lý khó khăn, vướng mắc do quy định pháp luật, bảo đảm hoàn thành trước ngày 1/3/2027 theo Nghị quyết 206/2025/QH15 của Quốc hội và Luật Tổ chức chính quyền địa phương.

Thứ hai, quan tâm, đầu tư về kỹ thuật lập pháp và soạn thảo văn bản theo hướng chuyên nghiệp, khoa học, khả thi, hiệu quả. Theo đó, tập trung xây dựng, hoàn thiện Sổ tay soạn thảo pháp luật quốc gia, các bộ tiêu chuẩn, hướng dẫn kỹ thuật lập pháp và các đề án liên quan, phục vụ công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ cán bộ làm công tác xây dựng pháp luật, hướng tới mục tiêu chuẩn hóa quy trình, nâng cao năng lực chuyên môn, trách nhiệm

nghề nghiệp và tính chuyên nghiệp của đội ngũ cán bộ tham mưu xây dựng pháp luật.

Thứ ba, tập trung hoàn thiện thể chế và thực hiện hiệu quả hoạt động hợp nhất văn bản. Việc hợp nhất văn bản cần được đổi mới mạnh mẽ theo hướng văn bản hợp nhất là căn cứ chính thức trong viện dẫn và áp dụng pháp luật; được trình cơ quan, người có thẩm quyền đồng thời với văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung; đơn giản hóa kỹ thuật hợp nhất; bổ sung quy định về việc hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước ở địa phương và mở rộng đối tượng văn bản được hợp nhất.

Thứ tư, tiếp tục hoàn thiện cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật; xây dựng Đề án dữ liệu lớn về pháp luật; chuyển đổi số toàn diện trong công tác phổ biến giáo dục pháp luật, ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong giải đáp pháp luật. Phát triển và vận hành hiệu quả Cổng Pháp luật quốc gia trong thông tin chính sách, pháp luật; kênh tương tác giữa Nhà nước và người dân, doanh nghiệp trên môi trường số; tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật, tạo lập diễn đàn hiến kế về hoàn thiện thể chế trên môi trường số.

Trân trọng cảm ơn Bộ trưởng!

Hoàng Thư (thực hiện)